TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 31/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mạc Thị Lan và Trần Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân khu vực 9 – Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Huấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số 01/2025/TLST-HS ngày 11/7/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Khả Q, sinh ngày 06 tháng 10 năm 1993 tại xã T, Hải Phòng; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn A, xã T, thành phố Hải Phòng. CCCD số 030093001798 cấp ngày 21/6/2021; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Khả T và bà Lê Thị T1; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2021/HSST ngày 30/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án ngày 02/4/2022. Đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/5/2024, đến ngày 13/5/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hải Phòng. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lê Thị T1, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Thôn A, xã T, thành phố Hải Phòng – Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, thành phố Hải Phòng - Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Trần Anh T2, sinh năm 1974 - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 06/05/2025, Q thuê xe ôm đi ra khu vực 559 thuộc địa phận phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương tìm mua ma túy về để sử dụng. Tại đây Q gặp và mua của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) 01 túi ma túy tổng hợp dạng "đá" và 01 túi nilon chứa 03 viên ma túy hồng phiến với tổng số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q đi nhờ xe của một người không quen biết về nhà ở thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương (căn nhà thuộc quyền sở hữu, quản lý của bà Lê Thị T1 sinh năm 1958 - mẹ bị can Q) để cất giấu. Khoảng 13 giờ ngày 08/05/2025, khi Q đang ở nhà thì Nguyễn Văn K sinh năm 1996, trú tại thôn Q, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương đến nhà chơi. Q và K ngồi chơi thì Q đi lên tầng 02 lấy bộ dụng cụ và số ma túy đã mua trước đó để sử dụng. Q đổ một phần ma túy vào trong bầu coóng thủy tinh rồi châm lửa và sử dụng. Sau đó Q châm lửa cho K sử dụng ma túy cùng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì đối tượng tự khai nhận Hoàng Quốc G, sinh năm 2001, trú tại khu dân cư H, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương là bạn bè quen biết ngoài xã hội của Q đến nhà Q chơi. Tại đây, G bảo với Q cho sử dụng ma túy cùng thì Q đồng ý, G tự châm lửa sử dụng ma túy. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày khi Q cùng K, G đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt quả tang thu giữ trên giường trong phòng ngủ tầng 1 nhà ở của Q bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa có nắp màu đỏ được đục hai lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, lỗ còn lại gắn 01 chiếc coóng bằng thủy tinh, trong bầu coóng có bám dính muội khói màu nâu, 01 bật lửa gas màu vàng, 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2 x 2,5) cm, bên trong có chứa 03 viên nén màu hồng, 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (4 x 6) cm, bên trong có chứa chất rắn dạng cục màu trắng. Q khai nhận 03 viên nén màu hồng, chất rắn dạng cục màu trắng là ma túy, Q sẽ sử dụng hết cùng với K và đối tượng tên G nếu không bị bắt.

Tại Kết luận giám định số 258/KL-KTHS ngày 10/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận:

- Muội khói mầu nâu bám dính trong bầu cóong thủy tinh ký hiệu M1 có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên

không xác định được khối lượng.

- Mẫu các viên nén màu hồng trong túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định là ma túy; loại: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu là: 0,298g (Không phẩy hai trăm chín mươi tám gam).

- Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3, gửi đến giám định là ma túy; loại: Methamphetamine. Khối lượng mẫu là: 0,241g (Không phẩy hai trăm bốn mươi mốt gam).

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 10/7/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Hải Phòng truy tố bị cáo Lê Khả Q về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Khả Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Toà án: Tuyên bố: Bị cáo Lê Khả Q phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Khả Q từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/5/2025. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ được đục 2 lỗ, 1 lỗ gắn với 01 ống hút nhựa màu trắng lỗ còn lại gắn 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ túi giấy ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật đựng trong 01 phong bì niêm phong số 258/KL-KTHS ký hiệu T1 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương; 0,252gam ma túy loại Methamphetamine, 1 vỏ túi nilon màu trắng và 1 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật đựng trong 01 phong bì niêm phong số 258/KL-KTHS ký hiệu T2 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương; 0,197 gam ma túy loại Methamphetamine, 1 vỏ túi nilon màu trắng và 1 vỏ phong bì ký hiệu M3 niêm phong mẫu vật đựng trong 01 phong bì niêm phong số 258/KL-KTHS ký hiệu T3 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương; 01 bật lửa gas màu vàng.

Về án phí: Bị cáo Lê Khả Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản làm việc, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 15 phút ngày 08/05/2025 tại phòng ngủ tầng 01 nhà ở của Lê Khả Q ở thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương, Lê Khả Q đang có hành vi tổ chức cho Nguyễn Văn K, sinh năm 1996, địa chỉ thôn Q, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương và đối tượng tự khai nhận là Hoàng Quốc G, sinh năm 2001, địa chỉ khu dân cư H, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chuẩn bị địa điểm, cung cấp ma túy, dụng cụ để bị cáo và K và đối tượng tự khai là G cùng sử dụng trái phép chất ma túy là những hành vi vi phạm, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9-Hải Phòng truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Việc tổ chức sử dụng ma túy còn là mầm mống làm phát sinh một số loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng nặng nề cho sức khỏe của con người và kinh tế của gia đình người sử dụng nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, các bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử kết án về tội trộm cắp tài sản, phải đi chấp hành án, bị cáo đã chấp hành xong nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, không chịu tu dưỡng, rèn luyện, lao động mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo nên cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để rèn luyện bị cáo trở thành người có ích, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ được đục 2 lỗ, 1 lỗ gắn với 01 ống hút nhựa màu trắng lỗ còn lại gắn 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ túi giấy ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật đựng trong 01 phong bì niêm phong số 258/KL-KTHS ký hiệu T1 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương; 0,252gam ma túy loại Methamphetamine, 1 vỏ túi nilon màu trắng và 1 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật đựng trong 01 phong bì niêm phong số 258/KL-KTHS ký hiệu T2 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương; 0,197 gam ma túy loại Methamphetamine, 1 vỏ túi nilon màu trắng và 1 vỏ phong bì ký hiệu M3 niêm phong mẫu vật đựng trong 01 phong bì niêm phong số 258/KL-KTHS ký hiệu T3 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương; 01 bật lửa gas màu vàng.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma tuý cho Lê Khả Q ngày 08/5/2025 tại khu vực thành phố H không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Khả Q và Nguyễn Văn K. Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người tự khai tên là Hoàng Quốc G sử dụng ma túy cùng bị cáo Lê Khả Q ngày 08/5/2025 quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với việc bà Lê Thị T1 không biết các đối tượng sử dụng nhà của mình để phạm tội nên không xem xét giải quyết đối với bà T1.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Khả Q phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Khả Q phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Lê Khả Q 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/5/2025.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ được đục 2 lỗ, 1 lỗ gắn với 01 ống hút nhựa màu trắng lỗ còn lại gắn 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ túi giấy ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật đựng trong 01 phong bì niêm phong số 258/KL-KTHS ký hiệu T1 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương; 0,252gam ma túy loại Methamphetamine, 1 vỏ túi nilon màu trắng và 1 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật đựng trong 01 phong bì niêm phong số 258/KL-KTHS ký hiệu T2 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương; 0,197 gam ma túy loại Methamphetamine, 1 vỏ túi nilon màu trắng và 1 vỏ phong bì ký hiệu M3 niêm phong mẫu vật đựng trong 01 phong bì niêm phong số 258/KL-KTHS ký hiệu T3 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương; 01 bật lửa gas màu vàng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng và Phòng thi hành án dân sự khu vực 9 - Hải Phòng ngày 25/7/2025).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Khả Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình có quyền kháng

cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 9 – Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT-Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Vân Anh